

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

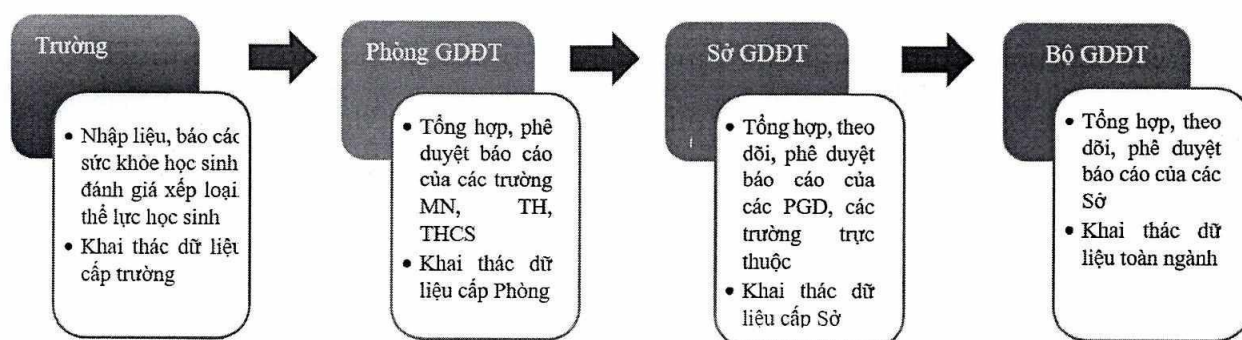
Phụ lục 02

Hướng dẫn quy trình nhập dữ liệu, báo cáo sức khỏe học sinh và báo cáo đánh giá, xếp loại thể lực học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục
(Kèm theo Công văn số **8118** /BGDDT-GDTC ngày **23** / **12** /2024)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

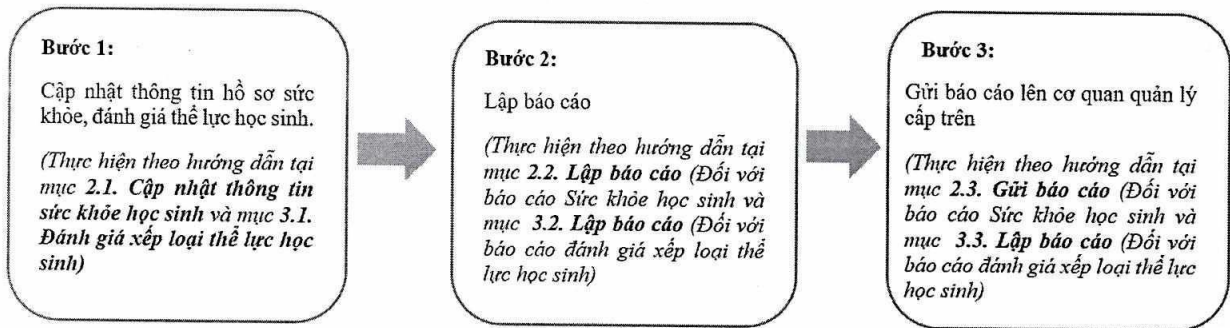
- Hướng dẫn này giúp các đơn vị trường, phòng, sở thực hiện báo cáo hiện trạng sức khỏe học sinh và báo cáo đánh giá, xếp loại thể lực học sinh trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (<http://csdl.moet.gov.vn>) - Các đơn vị dùng tài khoản đã được cấp (do phòng GDĐT hoặc sở GDĐT cấp theo thẩm quyền quản lý) để đăng nhập sử dụng phần mềm. Trong trường hợp quên tài khoản, đề nghị liên hệ với cán bộ phụ trách CSDL của phòng GDĐT hoặc sở GDĐT (nơi cấp tài khoản) để được hỗ trợ.

- Quy trình triển khai báo cáo trên phần mềm CSDL toàn ngành:



II. HƯỚNG DẪN NHÀ TRƯỜNG

1. Quy trình thực hiện



2. Quản lý thông tin sức khỏe học sinh

2.1. Nhập thông tin sức khỏe học sinh

Chức năng này được thực hiện tại phân hệ **[Quản lý giáo dục ...]** mục **4 Học sinh/ 4.7. Quản lý sức khỏe học sinh/ 4.7.1. Nhập sức khỏe học sinh:** Nhà trường thực hiện cập nhật đầy đủ thông tin giáo dục thể chất, y tế học đường cho học sinh.

Hệ thống có hỗ trợ nhà trường 2 cách nhập liệu: Nhập trực tiếp hoặc Nhập từ file dữ liệu Excel

2.1.1. Nhập liệu trực tiếp

Các bước thực hiện:

- Bước 1: Tại phần mềm **[Quản lý giáo dục...]**, chọn mục **4 Học sinh/ 4.7. Quản lý sức khỏe học sinh/ 4.7.1. Nhập sức khỏe học sinh**
- Bước 2: Chọn **khối, lớp, giai đoạn** cần nhập dữ liệu.
- Bước 3: Nhập thông tin **cân nặng, chiều cao, sức khỏe học kỳ** và tích chọn thông tin **biết bơi, bệnh về mắt** cho từng học sinh.
- Bước 4: Kích nút **[Cập nhật]** để hệ thống tự động tính toán và cho kết quả về BMI, đánh giá BMI cho từng học sinh.

4.7.1. Nhập sức khỏe học sinh

Hướng dẫn/ Ghi chú:

- Quý thầy cô vui lòng xem bảng đánh giá BMI tại đây.
- Kết quả đánh giá BMI chỉ áp dụng cho học sinh từ 6 đến 19 tuổi, ngoài khoảng tuổi này hệ thống sẽ không tính kết quả BMI. (Đồng ghi chú).

Khối: Khối 2 Lớp: Lớp 2A1 Giai đoạn: Đầu năm

STT	Mã định danh Bộ GD&ĐT	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Giáo dục thể chất				Biết bơi	Y tố học đường	Bệnh về mắt	Sức khỏe học kỳ
					Cân nặng (kg)	Chiều cao (cm)	BMI	Đánh giá BMI				
1			Nam		25.0	130.0	14.8	Bình thường	☒	Cận thị		Sức khỏe bình thường
2			Nữ		30.0	125.0	19.2	Trẻ thừa cân	☒			Sức khỏe tốt
3			Nữ		25.0	125.0	16.0	Bình thường	☒			Sức khỏe tốt
4			Nam		28.0	128.0	17.1	Bình thường	☒	Loạn thị		Sức khỏe tốt
5			Nam		35.0	135.0	19.2	Trẻ thừa cân	☒			Sức khỏe tốt

2.1.2. Nhập liệu từ file Excel

Các bước thực hiện:

- Bước 1: Tại phần mềm [Quản lý giáo dục...], chọn mục **4 Học sinh/ 4.7. Quản lý sức khỏe học sinh/ 4.7.1. Nhập sức khỏe học sinh**, chọn [Nhập thể chất, y tế từ Excel].

- Bước 2: Chọn **khối, lớp** và kích **Tải file mẫu** về máy

CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nhập thông tin giáo dục thể chất, y tế học sinh từ excel

Khối: Khối 2 Lớp: Lớp 2A1 Giai đoạn: Đầu năm **Tải file mẫu**

- 1. Các cột tiêu đề mẫu đó là bắt buộc
- 2. Không thay đổi, thêm, xóa các cột trong file mẫu

Chọn tệp | Không có tệp nào được chọn **Tải lên**

- Bước 3: Nhập đầy đủ thông tin kết quả **Cân nặng, chiều cao, biết bơi, bệnh về mắt, sức khỏe học kỳ** của học sinh các lớp vào các cột trên file Excel.

STT	Tên lớp	Mã định danh Bộ GD&ĐT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Cân nặng	Chiều cao	Biết bơi	Bệnh về mắt	Sức khỏe học kỳ
1	Lớp 2A1				Nam	25.0	130.0	x	Cận thị	Sức khỏe bình thường
2	Lớp 2A1				Nữ	30.0	125.0	x		Sức khỏe tốt
3	Lớp 2A1				Nữ	25.0	125.0	x		Sức khỏe tốt
4	Lớp 2A1				Nam	28.0	128.0	x	Loạn thị	Sức khỏe tốt
5	Lớp 2A1				Nam	35.0	135.0	x		Sức khỏe tốt
6	Lớp 2A1				Nữ	25.0	125.0			Sức khỏe bình thường
7	Lớp 2A1				Nữ	25.0	125.0			Sức khỏe tốt
8	Lớp 2A1				Nữ	28.0	128.0	x		Sức khỏe tốt
9	Lớp 2A1				Nam	35.0	135.0	x		Sức khỏe bình thường
10	Lớp 2A1				Nam	29	135	x		Sức khỏe tốt

- Bước 4: Quay trở lại phần mềm, kích nút **[Chọn tệp]**, chọn đến file Excel mẫu đã nhập đầy đủ dữ liệu, kích nút **[Tải lên]**.

CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nhập thông tin giáo dục thể chất, y tế học sinh từ excel

Khối: Khối 2 | Lớp: Lớp 2A1 | Giai đoạn: Đầu năm | Tải tệp mẫu

1. Các cột tiêu đề mẫu để bắt đầu
2. Không thay đổi, thêm, xóa các cột trong file mẫu

Chọn tệp | Không có tệp nào được chọn | Tải lên | Cập nhật

STT	Mã định danh Bộ GD&ĐT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Cân nặng (kg)	Chiều cao (cm)	Biết bơi	Bệnh về mắt	Sức khỏe học kỳ
1				Nam	25.0	130.0	1	Cận thị	Sức khỏe bình thường
2				Nữ	30.0	125.0	1		Sức khỏe tốt
3				Nữ	25.0	125.0	1		Sức khỏe tốt
4				Nam	28.0	128.0	1	Loạn thị	Sức khỏe tốt
5				Nam	35.0	135.0	1		Sức khỏe tốt

- Bước 5: Kích nút **[Cập nhật]**, Hệ thống hiển thị thông báo: “*Bạn có chắc chắn muốn cập nhật dữ liệu*”. Kích **[Ok]** để đồng ý và chờ hệ thống tải dữ liệu lên.

Nếu thông báo hiển thị màu xanh với nội dung: Cập nhật thành công, nhà trường mở lại mục **4.7.1. Nhập sức khỏe học sinh** để xem dữ liệu đã nhập đầy đủ vào hệ thống.

[illegible]

2.3. Gửi báo cáo

Nhà trường truy cập vào chức năng [**Báo cáo số liệu...**] và thực hiện các bước cụ thể như sau:

- Bước 1: Truy cập menu **1. Báo cáo đầu năm/ 1.3. Báo cáo sức khỏe học sinh/ 1.3.2. Gửi báo cáo số liệu.**

- Bước 2: Kích nút [**Gửi dữ liệu**]. Hệ thống báo gửi dữ liệu thành công và ghi lại ngày, giờ gửi báo cáo.

1.3.2. Gửi báo cáo số liệu				
STT	Biểu mẫu báo cáo	Ngày gửi	Trạng thái	Hoàn thành dữ liệu
1	Biểu mẫu sức khỏe học sinh			Đã đầy đủ dữ liệu

Lưu ý: Hệ thống sẽ kiểm tra lại thông tin đã nhập và thông báo lỗi không cho gửi dữ liệu trong các trường hợp sau:

- + Biểu thống kê báo cáo chưa được cập nhật đủ dữ liệu;
- + Thông tin nhập liệu hồ sơ sức khỏe học sinh chưa đủ;

Trong trường hợp này, nhà trường vui lòng rà soát lại dữ liệu, cập nhật đầy đủ thông tin trước khi gửi báo cáo.

3. Đánh giá, xếp loại thể lực học sinh

3.1. Nhập kết quả thể lực học sinh

Chức năng này được thực hiện tại phân hệ [**Quản lý giáo dục ...**] mục **4. Học sinh/ 4.10. Nhập kết quả thể lực học sinh:** Nhà trường thực hiện cập nhật đầy đủ thông tin thể lực cho học sinh về các nội dung: Lực co bóp tay thuận, nằm ngửa gập bụng, bật xa tại chỗ, chạy 30m XPC, chạy con thoi, chạy tùy sức 5 phút.

Lưu ý: Theo tiêu chuẩn đánh giá xếp loại thể lực học sinh, mỗi học sinh cần được đánh giá 4 trong 6 nội dung trên, trong đó nội dung Bật xa tại chỗ và Tùy sức chạy 5 phút là bắt buộc.

Hệ thống có hỗ trợ nhà trường 2 cách nhập liệu: Nhập trực tiếp hoặc Nhập từ file dữ liệu Excel

2.1.1. Nhập liệu trực tiếp

Các bước thực hiện:

- Bước 1: Tại phần mềm [Quản lý giáo dục...], chọn mục **4. Học sinh/ 4.10.**

Nhập kết quả thể lực học sinh

- Bước 2: Chọn **khối, lớp** cần nhập dữ liệu.

- Bước 3: Nhập kết quả các nội dung thể lực cho từng học sinh.

- Bước 4: Kích nút [**Cập nhật**] để lưu lại.

STT	Mã định danh Bộ GD&ĐT	Họ tên	Ngày sinh	Lực bộp tay thuận (Kg)	Nằm ngửa gập bụng (lần/30 giây)	Bật xa tại chỗ (cm)	Chạy 30m XPC (giây)	Chạy con thoi 4x10m (giây)	Chạy tùy sức 5 phút (m)
1				5.0	10	150	15	25	700
2				5.0	11	125	10	12	800
3				6.0	10	150	12	10	1000
4				4	8	100	10	15	550
5				6	10	120	8	20	600

2.1.2. Nhập liệu từ file Excel

Các bước thực hiện:

- Bước 1: Tại phần mềm [Quản lý giáo dục...], chọn mục **4. Học sinh/ 4.10.**

Nhập kết quả thể lực học sinh, chọn [Nhập từ Excel].

- Bước 2: Chọn **khối, lớp** và kích **Tải file mẫu** về máy

CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nhập thông tin thể lực học sinh từ excel

Khối: Khối 1 Lớp: -- Tất cả -- **Tải file mẫu**

- 1. Các cột tiêu đề mẫu dữ liệu là bắt buộc
- 2. Không thay đổi, thêm, xóa các cột trong file mẫu

Chọn tệp | Không có tệp nào được chọn Tải lên

- Bước 3: Nhập đầy đủ thông tin kết quả thể lực của học sinh các lớp vào các cột trên file Excel.

STT	Tên lớp	Mã định danh Bộ GD&ĐT	Họ tên	Ngày sinh	Lực bộp tay thuận (Kg)	Năm ngựa gấp bụng (lần/30 giây)	Bật xa tại chỗ (cm)	Chạy 30m XPC (giây)	Chạy con thoi 4x10m (giây)	Chạy tùy sức 5 phút (m)
1	Lớp 1A1				5.00	10	150	15.00	25.00	700
2	Lớp 1A1				5.00	11	125	10.00	12.00	800
3	Lớp 1A1				6.00	10	150	12.00	10.00	1000
4	Lớp 1A1				4.00	8	100	10.00	15.00	550
5	Lớp 1A1				6.00	10	120	8.00	20.00	600

- Bước 4: Quay trở lại phần mềm, kích nút [**Chọn tệp**], chọn đến file Excel mẫu đã nhập đầy đủ dữ liệu, kích nút [**Tải lên**].

Chọn tệp Không có tệp nào được chọn Tải lên Cập nhật

STT	Mã định danh Bộ GD&ĐT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Lực bộp tay thuận (Kg)	Năm ngựa gấp bụng (lần/30 gi)	Bật x
1					5.00	10	150
2					5.00	11	125
3					6.00	10	150
4					4.00	8	100
5					6.00	10	120

- Bước 5: Kích nút [**Cập nhật**], Hệ thống hiển thị thông báo: “*Bạn có chắc chắn muốn cập nhật dữ liệu*”. Kích [**Ok**] để đồng ý và chờ hệ thống tải dữ liệu lên.

Nếu thông báo hiển thị màu xanh với nội dung: Cập nhật thành công, nhà trường mở lại mục **4.10. Nhập kết quả thể lực học sinh** để xem dữ liệu đã nhập đầy đủ vào hệ thống.

Nếu thông báo hiển thị màu đỏ với nội dung: Lỗi, Nhà trường kích nút [**Bảng kết quả nhập liệu**] để xem chi tiết các lỗi nhập liệu và cập nhật lại theo hướng dẫn trong file.

- Bước 1: Truy cập menu **3. Báo cáo cuối năm/ 3.5. Báo cáo thể lực học sinh/ 3.5.2. Gửi báo cáo số liệu thể lực học sinh.**

- Bước 2: Kích nút **[Gửi dữ liệu]**. Hệ thống báo gửi dữ liệu thành công và ghi lại ngày, giờ gửi báo cáo.

STT	Biểu mẫu báo cáo	Ngày gửi	Trạng thái	Hoàn thành dữ liệu
1	Báo cáo Xếp loại thể lực học sinh			Đã đầy đủ dữ liệu

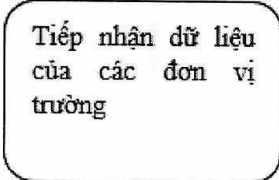
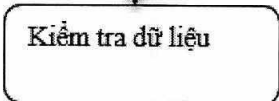
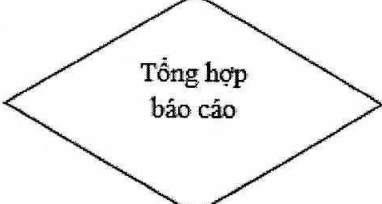
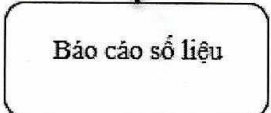
Lưu ý: Hệ thống sẽ kiểm tra lại thông tin đã nhập và thông báo lỗi không cho gửi dữ liệu trong các trường hợp sau:

- + Biểu thống kê báo cáo chưa được cập nhật đủ dữ liệu;
- + Thông tin nhập liệu kết quả thể lực học sinh chưa đủ;

Trong trường hợp này, nhà trường vui lòng rà soát lại dữ liệu, cập nhật đầy đủ thông tin trước khi gửi báo cáo.

III. HƯỚNG DẪN CÁC CẤP QUẢN LÝ (Phòng, Sở):

Quy trình tiếp nhận, phê duyệt báo cáo dữ liệu báo cáo sức khỏe học sinh và báo cáo đánh giá xếp loại thể lực học sinh thực hiện tương tự như các báo cáo khác trên hệ thống (EMIS, EQMS...) theo quy trình như sau:

Các bước	Sơ đồ	Nội dung thực hiện
Bước 1	 <pre> graph TD A[Tiếp nhận dữ liệu của các đơn vị trường] --> B[Kiểm tra dữ liệu] </pre>	Xem danh sách các trường gửi dữ liệu theo trạng thái ĐÃ GỬI/ CHƯA GỬI trong phân hệ Quản lý giáo dục thể chất tại form từng cấp học
Bước 2	 <pre> graph TD A[Tiếp nhận dữ liệu của các đơn vị trường] --> B[Kiểm tra dữ liệu] </pre>	Kiểm tra, xem báo cáo các trường đã gửi bằng cách: Chọn biểu mẫu báo cáo → Kích chọn tên trường → Kích nút Tim kiếm
Bước 3	 <pre> graph TD A[Tiếp nhận dữ liệu của các đơn vị trường] --> B[Kiểm tra dữ liệu] B --> C{Phê chuẩn dữ liệu} </pre>	Phê duyệt dữ liệu đơn vị trường (từ chối- đề nghị báo cáo lại hoặc phê duyệt đồng ý) Sau khi hết hạn nộp báo cáo, cán bộ Phòng khóa số liệu TH1: Duyệt báo cáo, phê duyệt đồng ý → Thực hiện thao tác Khóa dữ liệu TH2: Yêu cầu các đơn vị (1 số đơn vị) gửi (gửi lại) → Mở khóa dữ liệu
Bước 4	 <pre> graph TD A[Tiếp nhận dữ liệu của các đơn vị trường] --> B[Kiểm tra dữ liệu] B --> C{Phê chuẩn dữ liệu} C --> D{Tổng hợp báo cáo} </pre>	Thực hiện tổng hợp dữ liệu sau khi tất cả các đơn vị đã được duyệt báo cáo và kiểm tra tính chính xác của số liệu tổng hợp toàn phòng/sở
Bước 5	 <pre> graph TD A[Tiếp nhận dữ liệu của các đơn vị trường] --> B[Kiểm tra dữ liệu] B --> C{Phê chuẩn dữ liệu} C --> D{Tổng hợp báo cáo} D --> E[Báo cáo số liệu] </pre>	Tại phần mềm Quản lý Giáo dục thể chất , chọn đến từng cấp học, từng báo cáo, kích nút Gửi dữ liệu

IV. Thông tin hỗ trợ kỹ thuật

Mọi thông tin hỗ trợ kỹ thuật vui lòng liên hệ qua Email: csdl@moet.edu.vn hoặc qua hệ thống hỗ trợ trực tuyến cung cấp sau khi đăng nhập (chi tiết hướng dẫn sử dụng tại địa chỉ <https://tinyurl.com/883v2je2>)./.